

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 09 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Kế An.

- Bà Lê Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 và 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 13/4/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh C**, sinh năm 1988 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết, là liệt sĩ) và bà Lê Thị Kim N; có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc N (đã ly hôn), chưa có con; tiền án: không; tiền sự: 02 lần. Ngày 17/9/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Cai Lậy xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000đ về hành vi “Hủy hoại tài sản”, đã nộp phạt vào ngày 31/3/2021; Ngày 24/3/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Cai Lậy xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích”, đã nộp phạt vào ngày 20/5/2020; nhân thân: Ngày 11/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã xóa án tích; bị bắt, tạm giữ,

tạm giam: từ ngày 16/11/2020 đến ngày 01/4/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh C:* Ông **Võ Huy T**, Luật sư Văn phòng luật sư Triết thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- *Người bị hại:* Ông Đặng Thanh V, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh T. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Trí Đ, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp 7, xã M, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

2. Anh Đặng Thiên L, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 16/5/2020, tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh T, bị cáo Nguyễn Thanh C đã có hành vi dùng tay trái đâm vào vùng mặt của ông Đặng Thanh V gây ra vết thương ấn đường, gãy xương chính mũi với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đặng Thanh V yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh C bồi thường tổng các chi phí điều trị thương tích; phục hồi sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất; tổn thất về tinh thần với số tiền là 90.715.960 đồng (chín mươi triệu bảy trăm mười lăm ngàn chín trăm sáu mươi đồng). Ngày 24/3/2021, ông Nguyễn Văn Be (cha dưỡng bị cáo) đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng bồi thường thiệt hại cho ông Vũ. Hiện, ông Vũ không đồng ý nhận.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSHCL ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Thanh C về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm b,s,x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa

đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, trừ thời gian bị cáo bị tạm giam trước đó; Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản gồm: Tiền thuốc, viện phí là 3.216.000đ + Tiền mất thu nhập của ông Vũ là 150.000đ/ngày x 20 ngày = 3.000.000đ + Tiền mất thu nhập của người của người chăm sóc ông Vũ là 250.000đ/ngày x 04 ngày = 1.000.000đ. Về tiền tổn thất tinh thần: Đề nghị chấp nhận ở mức 10 tháng lương cơ sở; Về vật chứng: Đề nghị tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000đ để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh C phát biểu ý kiến bào chữa: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh C. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả, là con của liệt sĩ, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thanh C khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 11/5/2020, ông Phạm Trí Đ thuê Kobe của anh Nguyễn Văn Hứa và Cường đến thửa đất của bà Võ Thị Xinh (mẹ ruột ông Đình), để cắm cột bê tông làm hàng rào. Sau khi, anh Hứa và Cường đã cắm được 03 cây cột ranh thì ông Đặng Thanh V và gia đình ông Vũ ngăn cản, không cho cắm cột, dẫn đến tranh chấp, được Ủy ban nhân xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy đến giải quyết, dừng việc cắm cột ranh. Sau đó, phía ông Đình tiếp tục thuê Cường cắm trụ ranh nên khoảng 10 giờ ngày 16/5/2020, Cường đi cùng Nguyễn Tấn T, Nguyễn Thanh Hoàng, Ngô Kim Nguyên đến nhà ông Vũ để nói chuyện thỏa thuận việc cắm trụ ranh đất nhưng không được, sau đó Cường, Tài, Hoàng, Nguyên ra về, khi đi đến vị trí ranh đất tranh chấp giữa ông Vũ và ông Đình thì Cường tiếp tục gọi ông Vũ đến để nói chuyện. Tại đây, Cường yêu cầu ông Vũ xác định thống nhất vị trí ranh đất để Cường cắm trụ ranh

nhưng ông Vũ không đồng ý, khi Cường quay mặt bỏ đi về thì bất ngờ quay lại dùng tay trái đâm mạnh vào vùng mặt ông Vũ 01 cái gây thương tích, rồi Cường lên xe bỏ đi. Ông Vũ trình báo Công an xã Phú Nhuận đến hiện trường xác minh, giải quyết, sau đó ông Vũ được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy để điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 298/2020/TgT ngày 21/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Đặng Thanh V tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16% (mười sáu phần trăm), thương tích do vật tày gây nên.

Bản kết luận giám định lại pháp y về thương tích số 03/2021/TgT ngày 01/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Đặng Thanh V tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 11% (mười một phần trăm, gồm: Gãy xương chính mũi 8%, sẹo vết thương giữa trán hai bên cung mày (vết thương ấn đường) 3%), thương tích do vật tày gây nên.

Theo văn bản số 3456/BVĐKCL-KHTH ngày 11/10/2022 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy xác định: Cơ sở ghi nhận vết thương lúc vào viện của bệnh nhân Đặng Thanh V là do bác sĩ khám trực tiếp và ghi vào hồ sơ bệnh án; vết thương xây xát giữa trán là vết thương ấn đường #1,5 cm; bệnh nhân không có vết thương nhân trung.

Văn bản số 263/TTPY ngày 21/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang: Kết luận giám định lại Hội đồng giám định căn cứ vào thương tích của Đặng Thanh V được ghi nhận trong giấy chứng nhận thương tích, hồ sơ bệnh án và các văn bản của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy chỉ ghi nhận 02 vết thương gồm gãy xương chính mũi; sẹo vết thương giữa trán hai bên cung mày (vết thương ấn đường) để làm cơ sở giám định; nhằm đảm bảo khách quan, chính xác.

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai và thương tích của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh C đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, trực tiếp gây hậu quả về mặt vật chất và tinh thần đối với người bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản; Có nhiều tiền sự về hành vi hủy hoại tài sản và cố ý gây thương tích.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả, là con của liệt sĩ nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b,s,x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn Be là cha đẻ của bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000đ để bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị cáo nhưng bị hại ông Đặng Thanh V không đồng ý nhận. Tại phiên tòa, ông Đặng Thanh V yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản thiệt hại gồm: Tiền thuốc + Tiền xe đi điều trị và tái khám + Tiền ăn uống bồi dưỡng phục hồi vết thương + Tiền công lao động bị mất của ông và của người chăm sóc + Tiền tổn thất tinh thần với số tiền tổng cộng là 90.715.960đ; Bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Vũ các khoản gồm: Tiền thuốc, viện phí, xe đi khám và điều trị là 3.216.000đ + Tiền mất thu nhập của ông Vũ là 150.000đ/ngày x 20 ngày = 3.000.000đ + Tiền mất thu nhập của người chăm sóc ông Vũ là 250.000đ/ngày x 04 ngày = 1.000.000đ, xét thấy phù hợp nên ghi nhận. Riêng về tiền tổn thất tinh thần, ông Vũ yêu cầu bị cáo bồi thường 74.500.000đ là cao nên cần được điều chỉnh lại cho hợp lý theo mức tương đương với 10 tháng lương cơ sở là phù hợp, vì thương tích của ông Vũ không đáng kể và chỉ nằm viện trong khoảng thời gian ngắn. Cụ thể thiệt hại tổn thất tinh thần là: 10 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ/tháng = 14.900.000đ.

Như vậy, tổng cộng thiệt hại của ông Vũ buộc bị cáo phải bồi thường là: 3.216.000đ (Tiền thuốc, viện phí, xe đi khám và điều trị) + 3.000.000đ (Tiền mất thu nhập của ông Vũ là 150.000đ/ngày x 20 ngày) + 1.000.000đ (Tiền mất thu nhập của người chăm sóc ông Vũ là 250.000đ/ngày x 04 ngày) + 14.900.000đ (Tiền tổn thất tinh thần) = 22.116.000đ. Gia đình bị cáo đã nộp 10.000.000đ để bồi thường nên buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho ông Vũ số tiền là 12.116.000đ.

[8] Đối với ông Phạm Trí Đ, Nguyễn Tấn T, Nguyễn Thanh Hoàng, Ngô Kim Nguyên không tham gia bàn bạc cùng bị cáo Nguyễn Thanh C đánh ông Đặng Thanh V gây thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với Đình, Tài, Hoàng, Nguyên là có căn cứ.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Xét ý kiến phát biểu của Luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh, khung hình phạt truy tố đối với bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Riêng đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên không chấp nhận.

[11] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”;
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm b,s,x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh C 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 16/11/2020 đến ngày 01/4/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Đặng Thanh V số tiền tổng cộng là 22.116.000đ, được khấu trừ số tiền 10.000.000đ gia đình bị cáo nộp theo biên lai thu số 007207 ngày 02/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (Ông Vũ được nhận số tiền 10.000.000đ này tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật). Số tiền còn lại 12.116.000đ buộc bị cáo bồi thường tiếp cho ông Vũ ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 605.800đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- CAND huyện Cai Lậy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thành Ngoan

Huỳnh Văn Thanh - Dương Trần Trọng Quang	Nguyễn Thành Ngoan
---	--------------------

